

**Tin Trọng Điểm**

Nhận định thị trường  
Cổ phiếu quan tâm  
Danh mục đầu tư

**Tin Doanh Nghiệp**

Quỹ MVIS index

**Data Talks**

Thống kê tự doanh  
Cổ phiếu tăng trưởng  
Lịch chia cổ tức



## Thị trường gặp khó tuần mới

Thị trường đã có phiên đảo chiều rất mạnh vào phiên cuối tuần khi áp lực bán đổ ra liên tục và dồn ép nhiều cổ phiếu rơi sàn đặc biệt là những cổ phiếu có động lực tăng tốt trong đợt phục hồi vừa qua như nhóm phân bón DPM, DCM, thủy sản VHC, ANV, hay nhóm vận tải HAH, VSC, PVT. Thậm chí GAS cũng bị đè bán dư sàn cuối phiên về 118.

Những lo ngại mới sau khi thông tin giá dầu tiếp tục tăng mạnh và khả năng FED tiếp tục điều chỉnh lãi suất trong thời gian tới làm thị trường phản ứng tiêu cực. Ngoài ra ngưỡng 1300 hiện đang là ngưỡng cản mạnh nhất hiện tại và thị trường khó có thể bứt phá trước diễn biến vĩ mô đang có chiều hướng xấu đi hiện tại. Trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu (10/6) thị trường chứng khoán Mỹ giảm điểm mạnh khi nhà đầu tư đón nhận báo cáo cho thấy lạm phát tăng mạnh hơn dự báo và niềm tin người tiêu dùng giảm xuống mức thấp kỷ lục. Giá dầu thô cũng sụt giảm vì mối lo Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đẩy mạnh thắt chặt chính sách tiền tệ để chống lạm phát.

Thị trường sẽ gặp nhiều áp lực trong tuần sau và khả năng có thể bị áp lực đè nén giảm thêm ít nhất vài phiên về gần ngưỡng hỗ trợ 1250. Nhà đầu tư cần trọng giữ tài khoản ở mức an toàn và chờ tín hiệu rõ ràng trước khi giải ngân trở lại.

## SHB và VCG vào danh mục MVIS Vietnam Index



MV Index Solutions (MVIS) sẽ công bố kết quả cơ cấu danh mục quý II của chỉ số MVIS Vietnam Index - chỉ số cơ sở của quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF (V.N.M ETF).

Ở kỳ cơ cấu này có đến 2 cổ phiếu Việt Nam được thêm vào danh mục của chỉ số MVIS Vietnam Index là SHB của Ngân hàng Sài Gòn - Hà Nội (HoSE: SHB) và VCG của Vinaconex (HoSE: VCG). Trong khi đó, ORS của Chứng khoán Tiên Phong (HoSE: ORS) bị loại khỏi danh mục của MVIS Vietnam Index.

tổng số lượng trong danh mục đã được nâng lên thành 59 cổ phiếu, trong đó có 45 cổ phiếu Việt Nam. Quy mô của quỹ là gần 418 triệu USD.

Hai cổ phiếu VHM và VIC có tỷ trọng lớn nhất đều là 8%. Tổng tỷ trọng cổ phiếu Việt Nam sẽ ở mức 82,14%, thấp hơn so với mức 83,43% của kỳ trước nhưng cao hơn 1,45% so với thời điểm 10/6 là 80,69%.

Vì tổng tỷ trọng mới nhất tại ngày 10/6 của các cổ phiếu Việt Nam là 83,43% nên dự báo V.N.M ETF sẽ mua khoảng 1,45% danh mục trong tuần tới để đảm bảo tỷ trọng vừa được công bố.

Căn cứ trên số liệu cập nhật mới nhất của V.N.M ETF, ước tính trong tuần tới, quỹ này sẽ mua vào khoảng gần 6 triệu cổ phiếu SHB và 1,7 triệu cổ phiếu VCG. Bên cạnh đó quỹ này có thể mua vào 2,2 triệu cổ phiếu HPG, 3,1 triệu cổ phiếu DXG..

CP trong danh mục	Tỷ trọng mới	Tỷ trọng cũ	Thay đổi thực tế
VHM	8,00%	7,00%	↑ 1,00%
VIC	8,00%	8,00%	→ 0,00%
HPG	7,00%	8,00%	↓ -1,00%
MSN	6,50%	5,73%	↑ 0,77%
NVL	5,54%	4,96%	↑ 0,59%
VNM	4,62%	4,41%	↑ 0,21%
9910 TT	4,50%	4,50%	→ 0,00%
1476 TT	4,50%	4,50%	→ 0,00%
STB	3,52%	4,58%	↓ -1,05%
VJC	3,27%	3,25%	↑ 0,02%
VCB	3,24%	3,07%	↑ 0,18%
DGC	2,84%	1,74%	↑ 1,10%
VRE	2,45%	2,30%	↑ 0,15%
VND	1,93%	1,85%	↑ 0,08%
SSI	1,74%	2,46%	↓ -0,73%
KBC	1,72%	1,74%	↓ -0,02%
7730 JT	1,66%	1,58%	↑ 0,08%
9938 TT	1,28%	1,25%	↑ 0,03%
PDR	1,23%	1,35%	↓ -0,13%
090460 KQ	1,17%	0,66%	↑ 0,52%
DIG	1,17%	1,51%	↓ -0,35%
GEX	1,10%	1,70%	↓ -0,60%
DXG	1,01%	0,34%	↑ 0,67%
VHC	0,97%	0,53%	↑ 0,44%
IDC	0,91%	1,11%	↓ -0,20%
DPM	0,91%	0,80%	↑ 0,11%
THD	0,89%	3,51%	↓ -2,62%
SAB	0,89%	0,78%	↑ 0,11%

## Một số doanh nghiệp trả cổ tức tuần này

**CTCP Lâm Nông sản Thực phẩm Yên Bái (Mã: CAP)** dự định trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 50% và bằng cổ phiếu cũng với tỷ lệ 50%. Ngày giao dịch không hưởng quyền (GDKHQ) cùng là 14/6. Ngày thanh toán tiền mặt là 29/6.

CAP hiện có hơn 5,2 triệu cổ phiếu đang lưu hành nên sẽ cần chi khoảng 26 tỷ đồng và phát hành mới 2,6 triệu cổ phiếu để hoàn thành nghĩa vụ với cổ đông.

**CTCP Lương thực Bình Định (Mã: BLT)** dự kiến trả cổ tức bằng tiền mặt đợt 2/2021 tỷ lệ 2,8% và cổ tức bằng tiền từ nguồn hoàn nhập quỹ đầu tư phát triển tỷ lệ 100%. Tổng cộng, nhà đầu tư nắm giữ một cổ phiếu BLT sẽ được nhận 10.280 đồng tiền mặt (chưa trừ thuế, phí).

Ngày GDKHQ và ngày thanh toán lần lượt là 14/6 và 30/6. Trong một tháng gần đây, giá cổ phiếu BLT tăng khoảng 19%, thanh khoản mỗi phiên từ vài trăm đến vài nghìn đơn vị được khớp lệnh.

**CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động (Mã: MWG)** sẽ chốt danh sách cổ đông vào ngày 17/6 để chuẩn bị trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 100%. Sau khi phát hành, vốn điều lệ của Thế Giới Di Động sẽ tăng gấp đôi từ khoảng 7.320 tỷ đồng lên 14.640 tỷ.

Vào ngày giao dịch không hưởng quyền 16/6, giá tham chiếu của cổ phiếu MWG dự kiến sẽ được điều chỉnh giảm còn khoảng một nửa so với mức 150.000 đồng/cp hiện nay.

Cũng vào ngày 17/6, Thế Giới Di Động sẽ thanh toán cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt tỷ lệ 10%, tương đương 1.000 đồng/cp. Danh sách cổ đông đã được chốt vào ngày 8/6.



## Cổ phiếu quan tâm

### DGW – Công ty cổ phần Thế giới số



**Kháng cự: 160**

**Hỗ trợ: 100**

DGW đã có sự phục hồi khá tốt sau khi chạm đáy quanh 95-10. Giá cổ phiếu đã tăng trở lại hơn 30% lên 127.

**Mục tiêu:** DGW kỳ vọng về lại vùng đỉnh 160 trong ngắn hạn. Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ và có thể tích lũy thêm nếu giá lui về quanh 110-120. .

### DPM – Đạm Phú Mỹ



**Kháng cự: 75**

**Hỗ trợ: 50**

Cổ phiếu được hỗ trợ bởi hoạt động kinh doanh tăng trưởng mạnh. Vùng kháng cự mạnh 75 có thể chịu nhiều áp lực chốt lời ngắn hạn.

**Mục tiêu:** Nhà đầu tư có thể lướt sóng khi giá nhún về 55-60. Mục tiêu giá trong 3 tháng từ 80-85.

### MWG – Thế giới di động



**Kháng cự: 160**

**Hỗ trợ: 130**

MWG đang hồi phục và quay lại xu hướng tăng trung hạn. Các báo cáo hoạt động kinh doanh cơ bản cũng hỗ trợ đà hồi phục giá cổ phiếu.

**Mục tiêu:** Giá vượt qua 160 trong ngắn hạn. Nhà đầu tư lưu ý ngày 17/6 chốt quyền chia cổ tức 1:1 có thể tạo sức bật với cổ phiếu

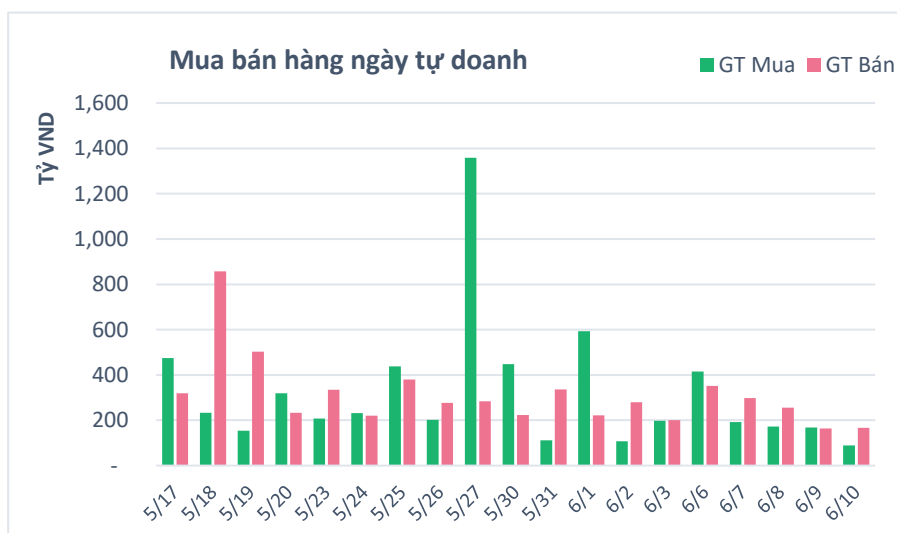
## Danh mục cổ phiếu giao dịch trung hạn:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Note	Ngày đưa vào DM	Lãi / Lỗ
DGC	127.0	17.0	170	250	Nắm giữ, mục tiêu 130	5/18/2022	33.7%
STB	21.9	3.5	17	28	Mua mới quanh 19-20	5/17/2022	9.5%
VCI	39.0	5.9	30	50	Mua mới quanh 31-33	5/17/2022	18.2%
FTS	38.2	6.9	30	45	Mua mới quanh 32-34	5/17/2022	10.7%
DGW	134.0	6.3	90	160	Nắm giữ. Mua thêm nếu về 110-120	5/16/2022	17.5%
MSN	117.0	3.7	90	120	Mua thêm quanh 90-95	5/16/2022	11.4%
VPB	30.9	4.1	25	45	Mua thêm quanh 30-31	5/16/2022	-6.4%
GVR	26.1	6.4	20	35	Mua thêm quanh 22-24	5/16/2022	0.4%
VIB	26.1	0.8	22	35	Mua thêm quanh giá 23-25	5/16/2022	-10.2%
OCB	18.9	(0.8)	15	26	Mua thêm quanh 16-18	5/16/2022	-10.0%
VCB	77.7	(1.5)	75	95	Mua quanh 75-78	4/21/2022	-0.9%
HPG	33.6	2.0	35	50	Nắm giữ	2/8/2022	-25.3%
TNG	30.6	11.9	24	45	Mua mới quanh 27-29. Mục tiêu 55	2/7/2022	5.5%
STK	54.3	(1.4)	50	70	Mua quanh 51-53. Mục tiêu 70	1/13/2022	2.5%
MBB	27.5	2.2	25	35	Nắm giữ, mục tiêu 37	1/4/2022	-5.2%
MWG	150.0	4.1	125	160	Mua quanh 130-135.	1/4/2022	11.1%



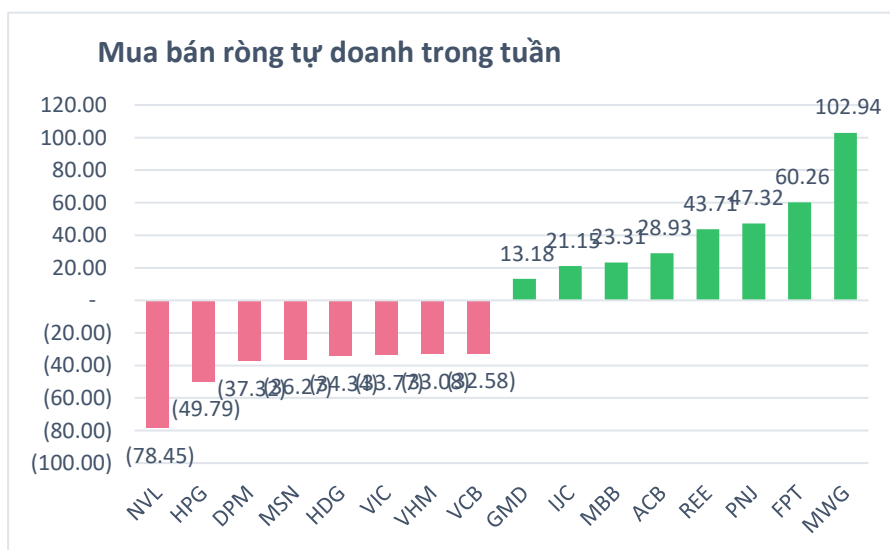


## Tổng giá trị mua bán hàng ngày của tự doanh:



Tự doanh giao dịch ở mức thấp và tiếp tục bán ròng thêm 67 tỷ đồng trong phiên cuối tuần. Tính chung trong tuần tự doanh đã bán ròng khoảng 200 tỷ đồng và giao dịch có xu hướng giảm dần.

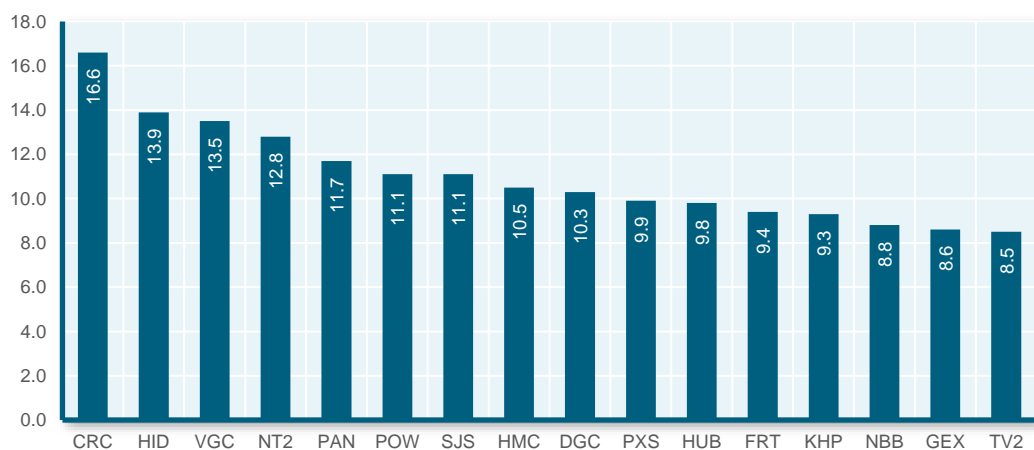
## Nhóm cổ phiếu tự doanh mua bán ròng nhiều nhất trong tuần:



Trong tuần qua khối tự doanh mua ròng mạnh MWG khoảng 103 tỷ đồng cùng với FPT, PNJ, REE, ACB trong khi bán ròng mạnh NVL, HPG, DPM, MSN, HDG.



## Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



## Thông kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	% so với đầu năm	KLGD	P/E	P/B	KL NN Mua	KL NN Bán	EPS	Book Value
ACB	HOSE	25.2	-8.4%	2,278,300	6.3	1.4	-	-	4,022	17,840
BID	HOSE	33.8	-9.6%	786,000	12.9	2.0	10,300	5,300	2,615	17,066
CTG	HOSE	27.1	-22.1%	3,096,400	9.9	1.3	35,000	1,236,000	2,739	20,454
EIB	HOSE	30.4	-10.3%	211,700	25.9	2.0	1,700	72,200	1,172	15,006
HDB	HOSE	25.9	-16.7%	3,244,500	7.4	1.6	1,655,800	99,800	3,506	16,306
LPB	HOSE	14.9	-26.6%	4,137,900	5.1	1.0	48,600	-	2,933	14,712
MBB	HOSE	27.5	-5.5%	4,691,800	7.0	1.5	23,100	-	3,933	17,750
MSB	HOSE	19.7	-30.8%	1,152,100	6.1	1.3	-	-	3,231	15,132
OCB	HOSE	18.9	-32.5%	1,105,500	5.9	1.2	2,000	12,600	3,206	16,404
SHB	HOSE	14.3	-36.4%	6,049,400	4.9	1.0	12,500	34,500	2,913	14,181
SSB	HOSE	33.1	-21.9%	1,665,400	14.4	2.4	-	-	2,304	13,611
STB	HOSE	21.9	-31.8%	17,446,000	11.8	1.2	3,400,200	507,100	1,856	18,174
TCB	HOSE	38.0	-25.4%	8,194,200	7.0	1.4	-	-	5,458	28,080
TPB	HOSE	29.7	-30.6%	1,371,900	7.3	1.7	5,700	-	4,079	17,310
VCB	HOSE	77.7	-1.6%	390,900	13.1	2.6	76,000	162,200	5,910	29,421
VIB	HOSE	26.1	-26.2%	607,900	5.6	1.6	-	-	4,651	16,748
VPB	HOSE	30.9	-14.2%	9,656,300	6.0	1.4	200,000	200,000	5,135	21,416
BAB	HNX	19.1	-16.2%	9,000	18.7	1.6	-	-	1,021	12,279
NVB	HNX	37.9	14.8%	2,300	-	4.9	-	-	3	7,695
VBB	UPCOM	11.9	-37.7%	6,700	11.1	1.0	-	-	1,068	12,202
VAB	UPCOM	10.3	-30.4%	174,800	5.4	0.8	600	-	1,902	12,443
SGB	UPCOM	13.7	-26.3%	3,000	-	1.1	-	-	540	12,368
PGB	UPCOM	21.1	-37.2%	23,200	21.2	1.5	-	-	997	14,272
NAB	UPCOM	15.2	-23.2%	101,000	-	-	-	-	3,247	17,329
KLB	UPCOM	26.7	4.7%	2,400	25.9	2.0	-	-	1,031	13,236
BVB	UPCOM	14.0	-39.1%	275,100	19.3	1.1	-	-	725	13,020
ABB	UPCOM	11.4	-30.5%	896,200	4.6	0.9	-	-	2,491	12,860
				<b>67,579,900</b>	<b>10.95</b>	<b>1.60</b>	<b>5,471,500</b>	<b>2,329,700</b>	<b>2,692</b>	<b>16,197</b>



## Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	CCR	HNX	30/06/2022	1/7/2022	21/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	CSV	HOSE	24/06/2022	27/06/2022	18/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	PNJ	HOSE	23/06/2022	24/06/2022	21/07/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	SSC	HOSE	22/06/2022	23/06/2022	20/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	HDC	HOSE	21/06/2022	22/06/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
6	KBC	HOSE	21/06/2022	22/06/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 3:1	Thưởng cổ phiếu
7	TMP	HOSE	21/06/2022	22/06/2022	6/7/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	FBC	UPCoM	21/06/2022	22/06/2022	22/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 6,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	PLE	UPCoM	21/06/2022	22/06/2022	22/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 900 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	BIO	UPCoM	20/06/2022	21/06/2022	4/8/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	BFC	HOSE	17/06/2022	20/06/2022	30/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	CTR	HOSE	17/06/2022	20/06/2022	30/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	CTR	HOSE	17/06/2022	20/06/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:231	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
14	HPG	HOSE	17/06/2022	20/06/2022	6/7/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	HPG	HOSE	17/06/2022	20/06/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:3	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
16	HAP	HOSE	17/06/2022	20/06/2022	29/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	HVT	HNX	17/06/2022	20/06/2022	6/7/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	VCA	HOSE	17/06/2022	20/06/2022	28/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	NBW	HNX	17/06/2022	20/06/2022	15/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	GMX	HNX	17/06/2022	20/06/2022	30/06/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 850 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	DDN	UPCoM	16/06/2022	17/06/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
22	HC3	UPCoM	16/06/2022	17/06/2022	5/7/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	CLC	HOSE	16/06/2022	17/06/2022	30/06/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	PTS	HNX	16/06/2022	17/06/2022	28/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	SSB	HOSE	16/06/2022	17/06/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:12.7364	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
26	SSB	HOSE	16/06/2022	17/06/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6.6092	Thưởng cổ phiếu
27	CVN	HNX	16/06/2022	17/06/2022		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
28	IPA	HNX	16/06/2022	17/06/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:2	Thưởng cổ phiếu





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

*Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.*

*Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.*

*Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.*

**VI**Securities  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### **Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)**

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### **Chi nhánh TP Hồ Chí Minh**

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931